

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với
tác phẩm được đăng lên Cổng thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 70/TTr-STTTT ngày 18/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng lên Cổng thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/10/2017 và thay thế Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Trang thông tin điện tử trên Internet của các cơ quan hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN - TPHCM);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- VP.TU, các Ban đảng;
- UBMTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- TT Công báo – Tin học;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình

www.LuatVietnam.vn

QUY ĐỊNH

Chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng lên Cổng thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 64/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm
2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được đăng lên các Cổng thông tin điện tử và các khoản chi cho hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh; Cổng thông tin sở, ban, ngành cấp tỉnh; Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

2. Khuyến khích Văn Phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh được cấp ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ quan khác trên địa bàn tỉnh được cấp ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng hưởng nhuận bút là tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả được đăng lên các Cổng thông tin điện tử nêu tại Điều 1 Quy định này.

2. Đối tượng hưởng thù lao là người cung cấp các tác phẩm, sưu tầm hợp pháp, thành viên Ban Biên tập thực hiện các công việc liên quan đến việc quản trị, vận hành các Cổng thông tin điện tử nêu tại Điều 1 Quy định này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cổng thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh bao gồm Cổng thông tin điện tử của tỉnh (angiang.gov.vn) và các Cổng thành phần của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố được tích hợp bên trong Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Cổng (trang) thông tin điện tử Văn Phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh được cấp ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ quan khác trên địa bàn tỉnh được cấp ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Infographic (là từ ghép của *Information graphic*) hay còn gọi là thiết kế đồ họa thông tin là hình thức đồ họa trực quan sử dụng hình ảnh để trình bày

thông tin, dữ liệu hoặc kiến thức. Những thiết kế này cung cấp những thông tin phức tạp qua thiết kế dưới dạng ngắn gọn, rõ ràng bằng ký hiệu, biểu tượng, bản đồ, các bài viết kỹ thuật.

3. Quản trị, vận hành Cổng thông tin điện tử: thực hiện việc quản trị nội dung, duyệt tin, biên tập, cập nhật tác phẩm lên Cổng thông tin điện tử, hợp đồng cung cấp thông tin.

Điều 4. Nguồn kinh phí hoạt động, chi trả nhuận bút và thù lao

1. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút và thù lao của các cơ quan, đơn vị có Cổng thông tin điện tử sử dụng trong dự toán được giao hàng năm, nguồn thu được để lại và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử lập dự toán kinh phí nhuận bút, thù lao tổng hợp vào dự toán chi của cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CHI NHUẬN BÚT, CHI THÙ LAO

Điều 5. Phân loại tác phẩm

1. Theo tính chất:

Các tác phẩm đăng lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được phân theo nhóm tin, bài, ảnh minh họa và được chia thành 3 loại chủ yếu, cụ thể:

a) Loại I: Tác phẩm phải mang tính thời sự cao; phát hiện vấn đề; có tác động tích cực đến dư luận xã hội; thực hiện trong điều kiện khó khăn; tốn nhiều thời gian.

b) Loại II: Tác phẩm phải phản ánh kịp thời sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân Tỉnh; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh và các vấn đề mang tính thời sự.

c) Loại III: Tác phẩm phải đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Theo thể thức:

a) Tin sưu tầm: Thông tin, tin bài, tài liệu đã được đăng tại các Báo điện tử, Cổng thông tin điện tử khác được chọn lọc nội dung và đăng lại lên Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang. Các thông tin sưu tầm phải ghi rõ nguồn gốc, tác giả theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

b) Tin viết: Phản ánh, tường thuật sự kiện; có sự so sánh đánh giá các sự kiện, sử dụng ngôn ngữ chuyên môn, ngắn gọn, dễ hiểu.

c) Bài viết: Phân tích, tổng hợp kinh tế xã hội, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước một cách sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

d) Tin, bài dịch ngược sang tiếng nước ngoài: Dịch tổng thuật từ 1 hay nhiều nguồn tin tiếng Việt liên quan sang tiếng nước ngoài; có lựa chọn thông tin, tổng hợp, xâu chuỗi nội dung thông tin.

đ) Tin, bài dịch xuôi: Dịch tổng thuật từ 1 hay nhiều nguồn tiếng nước ngoài liên quan sang tiếng Việt, có sự lựa chọn thông tin, tổng hợp, sắp xếp nội dung vấn đề.

e) Tin ảnh: là ảnh chụp có chất lượng, minh họa rõ nét cho tin, bài viết.

g) Ảnh thiết kế, ảnh nghệ thuật: là ảnh chụp nghệ thuật chất lượng cao hoặc hình ảnh được thiết kế từ phần mềm vi tính.

h) Phóng sự, bài phỏng vấn: Những sự kiện xã hội đang quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời phỏng vấn ngắn gọn, rõ ràng; thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan nhà nước về vấn đề được phỏng vấn.

i) Bài viết theo đơn đặt hàng: Là bài viết do Ban Biên tập đề nghị một tổ chức, cá nhân viết bài theo chủ đề do Ban Biên tập đề nghị.

k) Trả lời chính sách: Các cơ quan nhà nước trả lời những câu hỏi thuộc lĩnh vực kinh tế xã hội của bạn đọc gửi trực tuyến Ban Biên tập.

Điều 6. Định mức chi trả nhuận bút và thù lao

1. Nhuận bút trả cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả:

Số TT	THỂ LOẠI	Tiền nhuận bút (đồng)		
		Loại I	Loại II	Loại III
1	Tin viết	80.000	70.000	60.000
2	Trả lời bạn đọc	80.000	60.000	40.000
3	Bài viết:			
	- Chính luận, Ký, Phóng sự	300.000	200.000	150.000
	- Bài phỏng vấn, tổng hợp, phân tích	300.000	200.000	150.000
	- Nghiên cứu	300.000	200.000	150.000
4	Bài phỏng vấn, bài viết theo đặt hàng của Ban Biên tập	400.000	300.000	200.000
5	Ảnh	50.000	30.000	20.000
6	Ảnh thiết kế, ảnh nghệ thuật	150.000	100.000	80.000
7	Trả lời chính sách trực tuyến	70.000	50.000	30.000
8	Video clip thực hiện theo đặt hàng của Ban Biên tập	400.000	300.000	200.000
9	Infographic	500.000	400.000	300.000

2. Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian...

Số TT	THỂ LOẠI	Tiền thù lao (đồng)		
		Loại I	Loại II	Loại III
1	Tin, bài sưu tầm	30.000	20.000	10.000
2	Tin tổng hợp	60.000	50.000	40.000
3	Tin viết	50.000	40.000	30.000
4	Bài viết ngắn	100.000	80.000	60.000
5	Bài viết tổng hợp, nghiên cứu, phân tích, phỏng vấn	150.000	120.000	100.000
6	Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian	150.000	120.000	100.000
7	Tin dịch xuôi từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt	50.000	40.000	30.000
8	Bài dịch xuôi từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt	80.000	70.000	50.000
9	Tin dịch ngược sang tiếng nước ngoài	80.000	70.000	50.000
10	Bài dịch ngược sang tiếng nước ngoài	120.000	100.000	80.000
11	Tin ảnh	40.000	30.000	20.000
12	Video clip sưu tầm	100.000	50.000	

3. Chế độ chi thù lao cho Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh, (Văn Phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc nếu áp dụng quy định này): Thù lao chi cho Ban Biên tập, Tổ giúp việc được chi trả hàng tháng với mức chi cụ thể sau:

- Trưởng Ban Biên tập: 800.000 đồng/người/tháng.
- Phó trưởng Ban Biên tập: 600.000 đồng/người/tháng.
- Biên tập viên: 400.000 đồng/người/tháng.
- Chuyên viên Tổ giúp việc: 100.000 đồng/người/tháng.

4. Thù lao cho người thực hiện công việc tạo lập thông tin điện tử như cung cấp, đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành...lên Cổng thông tin điện tử các đơn vị căn cứ đối tượng, phạm vi áp dụng, nội dung chi và các mức chi quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 4 Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, căn cứ theo yêu cầu thực tế và khả năng cân đối kinh phí của từng đơn vị, xây dựng các mức chi cụ thể đối với từng nội dung chi, đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ, bảo đảm không vượt quá mức chi quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC và công khai rộng rãi trong đơn vị để thực hiện.

5. Đối với các Cổng thông tin điện tử của sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, (các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh được cấp ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ quan khác trên địa bàn tỉnh được cấp ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin nếu áp dụng quy định này), được hưởng thù lao không vượt quá 80% mức chi tại khoản 1, 2, 3 Điều này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Áp dụng chuyển tiếp

Các cổng thông tin điện tử thành phần các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố chưa tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh vẫn được hưởng chế độ theo quy định tại quy chế này và xây dựng lộ trình chuyển đổi, tích hợp trên cổng thông tin điện tử tỉnh, chậm nhất đến năm 2018. Quá thời gian trên các Cổng thông tin thành phần chưa tích hợp trên cổng thông tin điện tử của tỉnh sẽ không được hưởng chế độ theo quy định này.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc hoặc yêu cầu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình